**TUẦN 1: TÔI LÀ AI?**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai**  **07/10** | **Thứ ba**  **08/10** | **Thứ tư**  **09/10** | **Thứ năm**  **10/10** | **Thứ sáu**  **11/10** |
| **Đón trẻ** -**Trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.  - Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. - Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.  - Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Gà gáy ò ó o (4 lần x 4 nhịp)  - Tay vai: Hai tay đưa ra phía trước - lên cao (4 lần x 4 nhịp)  - Bụng lườn: Đứng quay thân sang bên 90 độ (4 lần x 4 nhịp)  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên, ngồi xuống liên tục (4 lần x 4 nhịp) | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát tranh bé gái.  - Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò”  - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. | - Trò chuyện về ngày sinh nhật.  - Trò chơi vận động: “Nhảy vào nhảy ra”  - Cho trẻ chơi tự do với phấn và lá cây. | - Quan sát tranh bé trai.  - Trò chơi vận động: “Chim sổ lồng”  - Cho trẻ chơi tự do với bóng và dây thun. | - Trò chuyện về giới tính của trẻ  - Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”  - Cho trẻ chơi tự do với cát và nước. | - Quan sát, trò chuyện về trang phục bé trai bé gái.  - Trò chơi vận động: “Tung bóng”  - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**  Đi lùi | **LVPTNT**  Tìm hiểu về bạn trai bạn gái. | **LVPTNN**  Dạy đọc thơ:  “Tâm sự của  cái mũi” | **LVPTTC** -**KNXH**  Kể chuyện “Đôi  tai xấu xí” | **LVPTTM**  Cắt dán các mặt cảm xúc của bé |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân.  - Góc học tập: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.  - Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.  - Góc phân vai: Đóng vai thành cô thợ may, may đồ cho bé trai và bé gái.  - Góc xây dựng: xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái. | | | | |
| **Trẻ vệ sinh ăn, ngủ trưa tại trường.** | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn đi lùi  - Tìm hiểu về bạn trai bạn gái.  - Chơi ở góc. | - Ôn tìm hiểu về bạn trai bạn gái.  - Dạy đọc thơ:  “Tâm sự của  cái mũi”  - Chơi ở góc. | - Ôn “Tâm sự của cái mũi”  - Kể chuyện “Đôi  tai xấu xí”  - Chơi ở góc.  - Ôn cho trẻ kể chuyện. | - Ôn kể chuyện “Đôi  tai xấu xí”  - Cắt dán các mặt cảm xúc của bé.  - Chơi ở góc. | - Ôn Cắt dán các mặt cảm xúc của bé  - Cho hát các bài hát về chủ đề bản thân + 20/10  - Cho trẻ chơi ở góc. |
| **Nêu gương** - **Trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ | | | | |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**(Từ ngày 03/10 đến 07/10/2022)**

**1.** **Đón trẻ**

- Trẻ chào ba, mẹ chào cô, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cô gợi ý trẻ quan sát các bức tranh treo ở lớp.

*-* Hát “Cái mũi”. Trò chuyện với trẻ về những thay đổi trong lớp.

**2. Trò chuyện và gợi hỏi trẻ** **một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình.**

- Trò chuyện về bản thân trẻ, về những sở thích, đặc điểm, giới tính của trẻ, tên ba mẹ trẻ, địa chỉ gia đình...

- Cô cùng trẻ dán ảnh của trẻ lên bảng “bé yêu đến lớp”

- Cho trẻ cùng soi gương và quan sát, trò chuyện về đặc điểm, sở thích, giới tính của bản thân, sau đó so sánh với các bạn.

- Hỏi tên trẻ kí hiệu riêng.

- Cô gợi ý trẻ quan sát những bức tranh xung quanh lớp học.

- Giáo dục trẻ biết quí mến và thân thiện với bạn, biết giữ vệ sinh cá nhân.

------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**(Từ ngày 03/10 đến 07/10/2022)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết tên các động tác và nhận biết cách thực hiện các động tác theo nhạc cùng cô.

- Trẻ tập đều và đúng động tác, chú ý tập các động tác đúng nhịp.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Gậy thể dục lớn (1)

**2. Cho trẻ:** Gậy thể dục nhỏ (29)

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân, chạy chậm, chạy nhanh, rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn đều.

**2. Trọng động**

- Hô hấp: Gà gáy ò ó o (4 lần x 4 nhịp)

- Tay vai: 2 tay đưa ra phía trước - lên cao (4 lần x 4 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng quay thân sang bên 90 độ (4 lần x 4 nhịp)

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên, ngồi xuống liên tục (4 lần x 4 nhịp)

**3. Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng.

--------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**(Từ ngày 03/10 đến 07/10/2022)**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra được tên trò chơi và nhận biết cách chơi tự do ngoài trời theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ biết quan sát, nói được cách chơi và chơi được các trò chơi với bạn do cô tổ chức như: Tung bóng, nhảy lò cò, nhảy vào nhảy ra, cá xấu lên bờ, chim sổ lồng .

- Giáo dục trẻ cùng nhau chơi không xô đẩy bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Cô thuộc cách chơi các trò chơi

**2. Cho trẻ**: Sân sạch thoáng mát. Đồ chơi ngoài trời phải đảm bảo an toàn cho trẻ: Xích đu, bập bênh, cầu tuột...

+ Quả bóng.

+ Mũ chim, mũ cá xấu.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định trò chuyện**

\* Hát bài “Cái mũi”

- Bài hát các con vừa hát có tên là gì? (Dạ bài Cái mũi)

- Bài hát nói về giác quan gì nè con? (Dạ cái mũi khú giác)

- Ngoài khú giác ra các con còn biết giác quan nào nữa? (Dạ thính giác, thị giác,...)

- Các con phải vệ sinh và chăm sóc cơ thể mình nha!

**2. Trò chơi**

**\* Trò chơi “Nhảy lò cò”**

- **Cách chơi:** chia trẻ thành 4 đội, đứng cùng vạch xuất phát, nghe hiệu lệnh thì bạn đầu hàng co một chân và nhảy tiến về trước và quay về hàng của mình cho bạn tiếp theo co chân nhảy nếu đội nào hết các bạn thực hiện trước là đội được khen.

- **Luật chơi:** bạn nào làm rơi chân xuống khi chưa đến đích thì tiếp tục co lên và nhảy tiếp.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi với đồ chơi ngoài trời.

**\* Trò chơi “Nhảy vào nhảy ra”**

- **Cách chơi:** Mỗi nhóm chọn 4 người để oẳn tù tì, bên nào thắng cuộc đi trước gọi là nhóm 1. Nhóm 2 ngồi xuống thành vòng tròn rộng nắm tay nhau để tạo thành “Cửa ra vào”. Các cửa luôn giơ tay lên, hạ xuống để ngăn không nhóm 1 vào. Mỗi trẻ ở nhóm 1 đứng cạnh một cửa (Đứng ngoài vòng tròn) để rình xem khi nào “cửa mở” (Tay các bạn hạ xuống) thì nhảy vào. Trẻ vừa nhảy vào vừa nói: “Vào, khi đã ở trong vòng tròn, trẻ lại nói “Vào rồi”. Nếu 1 trẻ ở nhóm 1 đã nhảy qua “Cửa” vào trong vòng tròn thì tất cả các “Cửa” để cho các bạn ở nhóm 1 vào. Khi các bạn ở nhóm 1 vào hết, các “Cửa” lại đóng lại và trẻ ở nhóm 1 tìm cách nhảy ra (Nhảy ra cùng như khi nhảy vào). Khi nhảy vào, nhảy ra mà chân trẻ chạm vào tay người ngồi làm “Cửa” và nhảy không đúng cửa của mình hoặc số trẻ trong nhóm nhảy vào chưa hết mà có trẻ nhảy ra thì đều bị phạm luật và mất lượt đi, phải ngồi thay cho nhóm kia đứng lên chơi

**- Luật chơi:** Nhóm nào khi nhảy vào nhảy ra nhanh nhất sẽ được khen.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc vận động mẫu giáo.

**\* Trò chơi “Chim sổ lồng”**

- **Cách chơi:** 2 bạn thành 1 cặp cho nhiều cặp đứng đối diện nắm tay nhau làm lồng và một số bạn làm chim đứng trong vòng tròn. Khi nghe hiệu lệnh “Chim vào lồng” thì tất cả các bạn làm chim sẽ tìm cho mình 1 chiếc lồng

- **Luật chơi:** Nếu bạn nào không tìm được lồng thì bạn đó sẽ ra ngoài 1 lần chơi, 1 lồng chỉ chứa 1 bạn chim.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc thư giản.

**\* Trò chơi “Cá sấu lên bờ”**

**- Cách chơi:** Chọn 1 trẻ làm cá sấu. cá sấu chỉ được phép đi lại tung tăng dưới sông, không được lên bờ. Các trẻ khác chia nhau đứng ngoài 2 bên vạch. Có thể tím cách trêu chọc cá sấu như thò 1 tay hoặc 1 chân xuống dưới nước, có lúc nhảy xuống nước vừa vỗ tay vừa hát “Cá sấu lên bờ, cá sấu lên bờ”, khi thấy cá sấu đến gần tì phải nhảy lên bờ không cho cá sấu bắt được. Người nào bị “Cá sấu” bắt được thì phải thay thế làm cá sấu.

**- Luật chơi:** Cá sấu tìm mọi cách để bắt được người qua sông. Người nào bị “Cá sấu” bắt được thì phải thay thế làm cá sấu. Cá sấu chỉ được bắt người khi ở dưới nước, không kịp chạy lên bờ

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc chợ quê.

**\* Trò chơi “Tung bóng”**

- **Cách chơi:** 5 - 7 trẻ vào 1 nhóm, mỗi nhóm 1 quả bóng. Trẻ mỗi nhóm đứng thành vòng tròn. Một trẻ cầm quả bóng tung cho bạn. Bạn bắt xong lại tung cho bạn khác đối diện mình. Yêu cầu cháu phải chú ý bắt bóng để bóng không bị rơi, vừa tung bóng vừa đọc, mỗi nhịp tung cho bạn 1 câu:

Quả bóng tròn tròn

Em tung bạn đỡ

Tung cao cao nữa

Bạn bắt rất tài

Cô bảo cả hai

Chúng em đều giỏi.

Quả bóng con con

Quả bóng tròn tròn

Bạn tung bạn đỡ

Tung cao cao nữa

Em bắt rất tài

- **Luật chơi:** Ném bắt bóng bằng 2 tay. Ai bị rơi 2 lần phải ra ngoài 1 lần chơi.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc khám phá.

- **Cho trẻ chơi và nhận xét**: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật, cho trẻ dọn dẹp, vệ sinh trước khi vào lớp.

--------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**(Từ ngày 03/10 đến 07/10/2022)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết đặt tên góc chơi phù hợp, nhận ra cách chơi khi vào góc chơi theo chủ đề “Bản thân +20/10”

- Tự chọn góc chơi và tự phân vai chơi. Tạo ra sản phẩm từ nguyên vật liệu chuẩn bị sẵn.

- Trẻ biết nhường nhịn bạn, khi chơi phải trật tự, biết giữ gìn đồ chơi, không tranh giành vai chơi.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Bút lông, băng từ

**2. Cho trẻ:** Bàn, ghế, rỗ

- **Góc âm nhạc**: Trống lắc phách tre, gáo dừa, xúc xắc, mũ múa, dây kim tuyến

+ Gợi ý hoạt động: Hát múa theo chủ đề bản thân

- **Góc thiên nhiên**: Chậu cây, bình tưới, nước.

+ Gợi ý hoạt động: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- **Góc học tập**: Hình ảnh về chủ đề bản thân, câu chuyên, hình ảnh về các giác quan.

+ Gợi ý hoạt động: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể

- **Góc xây dựng:** Gạch, bàn ghế tủ, búp bê

+ Gợi ý hoạt động: Xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái.

- **Góc phân vai:** Trang phục, dụng cụ bác sĩ, vỏ thuốc, bàn, ghế

+ Gợi ý hoạt động: Phòng khám khoa nhi

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Hát: “Tập đánh răng” và trò chuyện với trẻ

+ Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài tập đánh răng)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về em bé tập đánh răng)

- Giáo dục giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ.

**2. Cô giới thiệu các góc chơi.**

- Cô giới thiệu các góc và cho trẻ chọn góc chơi của mình.

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi

- Bầu nhóm trưởng

+ Nhiệm vụ của nhóm trưởng là gì? (Nhiệm vụ của nhóm trưởng là phân công nhiệm vụ cho các bạn)

+ Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì sao? (Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của nhóm trưởng phân công).

- Giáo dục trẻ: Khi chơi phải biết nhường nhịn bạn, không tranh luận.

**3. Trẻ chơi**

- Nhóm trưởng nhận nhiệm vụ của mình, phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong góc.

- Cô quan sát trẻ chơi, vào góc cùng chơi với trẻ, nhắc trẻ không tranh giành đồ chơi, chơi gọn gàng.

- Cô bao quát các góc kịp thời giúp đỡ những góc chơi chưa hoàn thành sản phẩm

**4. Nhận xét.**

- Cuối giờ cô lại từng góc chơi để nhận xét các góc

- Ai là trưởng nhóm? (Trưởng nhóm là bạn Tình, Cát Tiên, Ngọc Vy)

- Các bạn chơi cái gì vậy? (Con chơi hát múa, chăm sóc cây…)

- Các bạn chơi như thế nào? (Con chơi rất vui)

- Ai là người chơi giỏi nhất và tích cực nhất vậy? (Người chơi giỏi nhất và tích cực nhất bạn Tình)

- Cô tặng bảng tên góc và cho trẻ đọc lại

- Cô chọn một góc chơi tốt nhất, nhận xét cho cả lớp nghe và quan sát góc chơi của bạn.

- Cô nhắc nhỡ trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi qui định và rửa tay.

**\* Củng cố:**

+ Con được chơi những góc gì? (Góc âm nhạc, góc tạo hình, góc đóng vai, góc thư viện)

- **Kết thúc:** Cô tuyên dương, động viên, khuyến khích trẻ.

-------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**(Từ ngày 03/10 đến 07/10/2022)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra việc không vi phạm 3 tiêu chuẩn bé ngoan thì mới được cắm cờ.

- Trẻ nhắc lại đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan, nhận xét bạn một cách trung thực.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan, thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ**: Bảng bé ngoan, cờ. Một số bài hát thuộc chủ đề

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

**-** Hát: “Cả tuần đều ngoan”

+ Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Bài hát khuyên các con phải ngoan suốt tuần)

+ Muốn được tặng cờ thì các con phải như thế nào? (Muốn được tặng cờ thì con phải ngoan, vâng lời cô)

**2. Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

Cho trẻ đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan

“Chú ý tham gia hoạt động.

Không đánh bạn.

Tự giác chào hỏi khách”.

**3. Nhận xét và cắm cờ.**

- Cho tổ trưởng từng tổ nhận xét các bạn trong tổ, thành viên trong tổ tự nhận xét.

- Cô nhận xét lại.

- Mời trẻ ngoan lên cô phát cờ cho trẻ.

- Các bạn còn lại hát cho bạn ngoan lên cắm cờ.

- Tuyên dương trẻ ngoan động viên trẻ chưa ngoan.

- **Kết thúc:** “Đi học về”

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**Từ ngày 09/9/2024 – 13/9/2024**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra và nêu được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Trẻ nhận cờ bằng 2 tay và cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ học ngoan để được cắm cờ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn, sổ theo dõi lớp.

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ bé ngoan, một số bài hát thuộc chủ đề trường mầm non, phiếu bé ngoan.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Trẻ nêu tiêu chuẩn bé ngoan**.

- Hát: “Cả tuần đều ngoan”

- Trẻ đọc tiêu chuẩn bé ngoan

“Đi học đúng giờ

Tích cực tham gia phát biểu trong tiết học

Giúp đỡ bạn bè trong lớp”

**2. Nhận xét và cắm cờ**

**-** Trẻ nhận xét đếm cờ trong tuần

- Những trẻ có 4- 5 cờ trong tuần được cô tuyên dương và phát phiếu bé ngoan.

- Cô động viên những trẻ chưa được phiếu cố gắng ngoan tuần sau để được cô tặng phiếu bé ngoan.

- Hát “Đi học về”

**......................**

**Thứ hai, ngày 09 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng

.**......................**

**THỂ DỤC SÁNG**

**......................**

- Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân:

**......................**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh bé gái.

- Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò”

- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

**......................**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐI LÙI**

**I. Mục tiêu**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Máy hát nhạc, động tác chuẩn, gậy thể dục (1), trống lắc.

**2. Cho trẻ:** Sân tập rộng bằng phẳng, gậy thể dục (29) bóng 20 quả.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động**: Lớp hát “Cùng đi đều” đi vòng tròn kết hợp kiểu chân. Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn cách đều. Dãn hàng 3 tổ.

**2. Trọng động**:

**a. Bài tập phát triển chung.**

- Tay vai: Hai tay đưa lên cao rồi về tư thế ban đầu (4 lần x 4 nhịp)

- Bụng lườn: Quay người sang trái - phải (4 lần x 4 nhịp)

- Chân: Đứng kiễng chân (6 lần x 4 nhịp)

- Bật: Bật chân trước chân sau (4 lần x 4 nhịp)

**b. Vận động cơ bản**: Cô giới thiệu bài “Đi lùi”

**- Lần 1**: Cô làm mẫu không giải thích.

**- Lần 2**: Cô làm mẫu + phân tích cách thực hiện: Tư thế chuẩn bị hai tay chống hông đứng trước vạch chuẩn khi nghe hiệu lên bắt đầu thì đi lùi về phía sau đến vạch đích rồi cô đi về cuối hàng.

- Trẻ thực hiện cô quan sát, sửa sai cho trẻ.

- Củng cố: các con vừa thực hiện vận động gì? (Con vừa thực hiện vận động “Đi lùi”)

- Cách thực hiện như thế nào? (Trẻ tự trả lời)

**3. Trò chơi “Chuyền bóng”**

- **Cách chơi**: Cho trẻ xếp thành 3 hàng dọc ba bạn đầu hàng cầm bóng khi nào nghe hiệu lệnh của cô trẻ sẽ chuyền bóng về các phía theo yêu cầu của cô. Đội nào đem bóng lên trước sẽ là đội thắng cuộc.

- **Luật chơi:** Đội nào làm rơi bóng hoặc thực hiện sai yêu cầu của cô thì đội đó thực hiện lại.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô quan sát nhận xét trẻ chơi.

**3. Hồi tĩnh:** Cháu đi vòng tròn hít thở sâu.

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân.

- Góc học tập: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

**-------------**

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**......................**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

-Ôn đi lùi

- Tìm hiểu về bạn trai bạn gái.

- Chơi ở góc.

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**......................**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

.................................................................................................................................

**......................**

**Thứ ba, ngày 10 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng.

**......................**

**THỂ DỤC SÁNG**

**......................**

- Hô hấp: - Tay vai- Bụng lườn: - Chân:

**......................**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về ngày sinh nhật.

- Trò chơi vận động: “Nhảy vào nhảy ra”

- Cho trẻ chơi tự do với phấn và lá cây

.**......................**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: TÌM HIỂU VỀ BẠN TRAI BẠN GÁI.**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết được bạn trai và bạn gái qua một số đặc điểm riêng biệt. Trẻ biết được giới tính của mình, và các bạn khác giới.

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Biết sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để nói về mình, về bạn.

- Tích cực hứng thú trong hoạt động

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Búp bê trai và búp bê gái.

- Câu đố. Hình ảnh bạn trai bạn gái trên máy.

**2. Cho trẻ**

- Hình ảnh bé trai (3), bé gái (3), nó bo (3), nó kết (3), cái đầm (3), áo thun (3), đôi giày (3), đôi dép (3).

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

\* Cô đố cô đố:

*“Tóc dài ngang vai*

*có khi buộc tóc,*

*lại tết đuôi sam,*

*áo mặc có hoa,*

*đáng yêu phải biết”*

*Là gì nào?*

- À đúng rồi là bạn gái đấy, bạn gái thì hay bói tóc, mặc áo hoa giống như bạn Khánh Băng, Ngọc Vy lớp mình đấy. Thế các bạn trai thì thường để tóc như thế nào các con?

- À đúng rồi, các bạn trai thì thường cắt tóc ngắn, gọn gàng.

**2. Cung cấp kiến thức**

\* Nghe tin các con học ngoan và giỏi các bạn búp bê đến thăm và dự lớp mình đây.

**\* Cho trẻ quan sát búp bê gái trước.**

- Đây là gì vậy con? (Dạ búp bê)

- Búp bê này là búp bê trai hay búp bê gái vậy con? (Dạ búp bê gái)

- Búp bê gái là giới tính gì vậy con? (Dạ giới tính nữ)

- Con thấy bạn búp bê gái này như thế nào? (Dạ búp bê có tóc dài, mặc váy, môi đỏ, đeo giày,...)

- Cô tóm lại: Búp bê gái có tóc dài, mặc váy, môi đỏ, đeo giày và có giới tính nữ.

**\* Cho trẻ quan sát búp bê trai**

- Đây là gì vậy con? (Dạ búp bê )

- Búp bê này là búp bê trai hay búp bê gái vậy con? (Dạ búp bê trai)

- Búp bê gái là giới tính gì vậy con? (Dạ giới tính nam)

- Con thấy bạn búp bê trai này như thế nào? (Dạ búp bê có tóc ngắn, mặc quần áo bạn trai, đeo giày thể thao,...)

- Cô tóm lại: Búp bê trai có tóc ngắn, mặc quần áo bạn trai, đeo giày và có giới tính nam.

**\* Bạn trai và bạn gái trong lớp**

- Cô mời một trẻ gái trong lớp đứng lên phía trên và hỏi trẻ:

+ Các con nhìn xem đây là bạn nào? (Dạ bạn Hoàng Nhi)

+ Bạn là bạn trai hay bạn gái? (Dạ là bạn gái)

+ Vì sao các con biết? (Dạ vì bạn có tóc dài và mặc váy,...)

- Đúng rồi đây là bạn Hoàng Nhi, bạn là bạn gái vì bạn có tóc dài và mặc váy. Bạn thật là xinh xắn và đáng yêu.

- Ngoài bạn Hoàng Nhi ra lớp mình còn có những bạn nào là gái nữa? (Trâm Anh, Bảo Ngọc, Tường Vy...)

\* Tương tự cho trẻ quan sát bạn trai về các đặc điểm nổi bật: Quần áo, tóc...

***\* Mở rộng***

- Cho trẻ xem một số tranh ảnh về bạn gái và bạn trai mặc trang phục phù hợp với giới tính.

- Giáo dục trẻ thường xuyên vệ sinh cơ thể sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh.

**3. Trò chơi:**

**\* Trò chơi 1: “Kết bạn”**

- **Cách chơi:** Cả lớp cầm tay nhau vừa đi vừa hát theo bài chủ đềđến cuối bài hát thì cô nói “Kết bạn” thì các con hãy kết cho mình bạn theo hiệu lệnh của cô.

- Cho trẻ chơi và quan sát trẻ chơi.

- Cô nhật xét và tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”**

**- Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội. Phát cho mỗi đội tấm giấy A0 có chứa những hình ảnh bạn trai và bạn gái và đồ dùng, trang phục của bạn trai và bạn gái. Nhiệm vụ của mỗi đội tìm và khoanh tròn hình ảnh đồ dùng nào của bạn trai thì nối về hình ảnh bạn trai còn đồ dùng nào của bạn gái thì sẽ khoanh tròn và nối về hình ảnh bạn gái đội nào nhanh thì được cô khen.

- Cho trẻ chơi và quan sát trẻ chơi.

- Cô nhật xét và tuyên dương trẻ.

- **Kết thúc:** Hát “Cái mũi”

**......................**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Đóng vai thành cô thợ may, may đồ cho bé trai và bé gái.

- Góc xây dựng: xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái.

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**......................**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

-Ôn tìm hiểu về bạn trai bạn gái.

- Dạy đọc thơ:“Tâm sự của cái mũi”

- Chơi ở góc.

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**......................**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

.................................................................................................................................

**......................**

**Thứ tư, ngày 11 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng.

**......................**

**THỂ DỤC SÁNG**

**......................**

- Hô hấp: - Tay vai - Bụng lườn: - Chân:

**......................**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh bé trai.

- Trò chơi vận động: “Chim sổ lồng”

- Cho trẻ chơi tự do với bóng và dây thun.

**......................**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ “TÂM SỰ CỦA CÁI MŨI”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung bài thơ “Tâm sự của cái mũi”: Bài thơ nói về cái mũi rất cần thiết giúp chúng ta ngửi nhiều mùi hương khác nhau, giúp chúng ta thở nữa.

- Rèn trẻ đọc thơ diễn cảm, rõ lời, thể hiện được cử chỉ, điệu bộ, sắc thái theo lời thơ.

- Qua nội dung bài thơ giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ và giữ gìn cái mũi của mình.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ (Tâm sự của cái mũi)

- Bài thơ viết trên bảng chữ to (1 bài thơ)

- Que chỉ (1 cây)

- Bài hát “Cái mũi”

**2. Cho trẻ**

- Trò chơi “Ghép tranh”, 3 tranh nội dung bài thơ được cắt rời làm 8 miếng.

- Tranh nội dung bài thơ (3 bộ)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Hát “Cái mũi”

+ Các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát cái mũi)

+ Mũi dùng để làm gì? (Dạ thưa cô ngửi, hít thở)

+ Ngoài mũi ra trên cơ thể chúng ta còn có gì nữa? (Dạ thưa cô mắt, miệng, tai, tay, chân)

=> Giáo dục trẻ phải giữ vệ sinh các giác quan trên thân thể sạch sẽ.

- Hôm nay cô cũng có bài thơ nói về cái mũi đó là bài thơ “Tâm sự của cái mũi” của tác giả Phạm Hổ lắng nghe cô đọc nhé!

**2. Dạy đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm bài thơ “Tâm sự của cái mũi” kết hợp cử chỉ điệu bộ .

- Cô tóm nội dung bài thơ: Bài thơ nói về về cái mũi rất cần thiết giúp chúng ta ngửi nhiều mùi hương khác nhau, giúp chúng ta thở nữa.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa và giải thích từ khó

- **Giải thích từ khó**

+ Ngạt ngào: Là mùi hương rất thơm

+ Thêm xinh: Là đẹp nữa

- Mời cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ.

- Trò chơi: Rì rà. Dẫn trẻ đến bài thơ chữ to

- Cô giới thiệu bài thơ viết chữ to trên bảng, cho trẻ giới thiệu tên bài thơ, nội dung bài và tên tác giả, cách đọc bài thơ chữ to.

- Mời cả lớp đọc và chỉ vào từng câu, chữ trong bài thơ

- Bài thơ có bao nhiêu tiếng? (Dạ 4 tiếng)

**\* Đàm thoại**

- Các bạn vừa đọc bài thơ gì? (Dạ thưa cô bài thơ tâm sự của cái mũi)

- Trong bài thơ nói về cái mũi như thế nào? (Dạ thưa cô đẹp, xinh)

- Chiếc mũi xinh giúp chúng ta điều gì? (Dạ giúp chúng ta ngửi hương của lúa, hương hoa)

- Ngoài ngửi mùi ra thì cái mũi còn giúp gì nữa? (Dạ giúp bạn thở nữa đấy)

- Muốn có chiếc mũi xinh thì chúng ta phải làm gì? (Dạ thưa cô không mốc mũi, rửa mũi với nước sạch thật cẩn thẩn, không để vật nhỏ rơi vào mũi)

=> Giáo dục trẻ phải luôn luôn giữ cái mũi sạch sẽ. Khi ra đường phải đeo khẩu trang để bảo vệ mũi để không hít phải bụi bẩn.

\* Củng cố:

- Các bạn vừa đọc bài thơ gì? (Dạ thưa cô bài thơ tâm sự của cái mũi)

- Bài thơ nói về điều gì? (Trẻ trả lời)

**3. Trò chơi**

\* **Trò chơi 1:** **Đọc theo yêu cầu của cô**

- **Cách chơi:** Khi cô đưa tay về tổ nào thì tổ đó đọc, đọc thơ thể hiện rõ lời, nhịp nhàng.

- Cô cho trẻ chơi và quan sát

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

\* **Trò chơi 2: Ghép tranh theo nội dung bài thơ**

- **Cách chơi:** Cô phát cho mỗi đội 1 bức tranh có nội dung bài thơ, nhưng bức tranh đã bị cắt ra thành nhiều mãnh nhỏ. Bây giờ các bạn hãy ghép những mảnh tranh nhỏ này lại với nhau thành 1 bức tranh hoàn chỉnh đúng với nội dung bài thơ và các đội chỉ được ghép tranh trong vòng 1 bài hát.

- Cô cho trẻ chơi và quan sát

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc:** Đọc lại bài thơ “Tâm sự của cái mũi”

**......................**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc học tập: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc xây dựng: xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái.

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**......................**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn “Tâm sự của cái mũi”

- Kể chuyện “Đôi tai xấu xí”

- Chơi ở góc.

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**......................**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

**......................**

**Thứ năm, ngày 12 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng.

**......................**

**THỂ DỤC SÁNG**

**......................**

- Hô hấp: - Tay vai - Bụng lườn: - Chân:

**......................**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về giới tính của trẻ

- Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”

- Cho trẻ chơi tự do với cát và nước.

**......................**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HộI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: “KỂ CHUYỆN ĐÔI TAI XẤU XÍ”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung câu chuyện: Có một chú Thỏ Nâu ít tham gia đi chơi với các bạn thỏ khác, vì Thỏ Nâu rất xấu hổ với đôi tai của mình, nhưng nhờ đôi tai xấu xí đó mà Thỏ Nâu đã đưa các bạn về được đến nhà. Từ đó thỏ Nâu không còn cảm thấy buồn nữa.

- Trẻ nói tên, lời thoại của các nhân vật, trẻ kể được tình huống trong câu chuyện.

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia trả lời câu hỏi của cô. Chơi trò chơi không tranh giành nhau.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Hình ảnh trên máy tính

- Rối que: Thỏ Nâu, Thỏ Xám, Thỏ Bông, Thỏ Bố.

**2. Cho trẻ**

-Hình ảnh rời Thỏ nâu (5), Thỏ xám (5), Thỏ bông (5), Thỏ bố (5). Tranh nền (3 tranh) (Theo nội dung câu chuyện)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Lắng nghe, lắng nghe (Nghe gì, nghe gì)

- Cô có 1 câu đố muốn đố lớp mình các con lắng nghe nhé!

Lắng nghe tiếng mẹ, tiếng cô

Âm thanh, tiếng động nhỏ, to quanh mình

Là cái gì? (Dạ thưa cô cái lỗ tai)

- Cô có câu chuyện nói về đôi tai để biết đôi tai ấy thế nào mời các con nghe câu chuyện “Đôi tai xấu xí” các bạn lắng nghe cô kể nhé!

**2. Cô kể chuyện “Đôi tai xấu xí”**

-Cô kể lần 1: Diễn cảm và tóm nội dung

- Cô tóm nội dung câu chuyện: Có một chú Thỏ Nâu ít tham gia đi chơi với các bạn thỏ khác, vì Thỏ Nâu rất xấu hổ với đôi tai của mình, nhưng nhờ đôi tai xấu xí đó mà Thỏ Nâu đã đưa các bạn về được đến nhà. Từ đó thỏ Nâu không còn cảm thấy buồn nữa.

- Cô kể lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa và giải thích từ khó

- **Giải thích từ khó**

+ Tai thỏ nâu như 2 lá bắp cải: Là vừa to vừa dài

+ Ngượng: Là mắc cở

**\* Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (Dạ thưa cô câu chuyện đôi tai xấu xí)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Dạ thưa cô Thỏ Nâu, Thỏ Bông, Thỏ Xám, Thỏ Bố)

- Thỏ Nâu có đôi tai như thế nào? (Dạ thưa cô có đôi vừa to vừa dài)

- Bố Thỏ Nâu đã nói gì khi Thỏ Nâu đang tâm trạng buồn? (Dạ thưa cô rồi con sẽ phát hiện ra đôi tai của con rất cần thiết)

- Mãi chơi nên các chú Thỏ như thế nào? (Dạ thưa cô đi lạc vào sâu không biết đường về)

- Nhờ đâu mà Thỏ Nâu nghe được tiếng gọi của bố? (Dạ thưa cô đôi tai to của Thỏ Nâu).

- Qua câu chuyện con học được điều gì? (Trẻ trả lời)

**3. Trò chơi “Đính hình”**

- **Cách chơi:** Chia lớp ra 3 nhóm, mỗi nhóm có rỗ đồ dùng có tranh nền minh họa nội dung ba đoạn truyện và hình ảnh rời của đoạn truyện đó. Nhiệm vụ của nhóm là thảo luận và sắp xếp những hình ảnh cho phù hợp nội dung đoạn truyện “Đôi tai xấu xí”

- **Luật chơi:** Trong vòng 2 phút các nhóm phải hoàn thành và cùng trình bày nội dung đoạn truyện đó.

- Cho trẻ chơi

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ sau khi chơi.

\* **Củng cố**

- Con vừa nghe câu chuyện gì? (Dạ thưa cô câu chuyện đôi tai xấu xí)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Dạ thưa cô Thỏ Nâu, Thỏ Bông, Thỏ Xám, Thỏ Bố)

\* **Kết thúc:** Thu dọn đồ dùng cùng cô.

**......................**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc xây dựng: xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái.

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**......................**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

-Ôn kể chuyện “Đôi tai xấu xí”

- Cắt dán các mặt cảm xúc của bé.

- Chơi ở góc.

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**......................**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

...............................................................................................................................

**......................**

**Thứ sáu, ngày 13 tháng 9 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh.

- Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Giáo dục trẻ đi vệ sinh đúng quy định, tắt nước khi không sử dụng.

**......................**

**THỂ DỤC SÁNG**

**......................**

- Hô hấp: - Tay vai - Bụng lườn: - Chân:

**......................**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát, trò chuyện về trang phục bé trai bé gái.

- Trò chơi vận động: “Tung bóng”

- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời**.**

**.....................**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: CẮT DÁN KHUÔN MẶT CỦA BÉ**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các cảm xúc của bé như: Vui, buồn, tức giận, hồn nhiên, khó hiểu... Trẻ sử dụng kéo cắt các đường nét (Nét cong, nét thẳng, nét xiên) để có những chi tiết cho gương mặt với những cảm xúc khác nhau.

- Trẻ nói được ý tưởng, cắt dán đầy đủ các chi tiết trên gương mặt (Hai mắt, cái mũi, hai chân mày, cái miệng).

- Trẻ có ý thức giữ gìn và yêu quí sản phẩm của mình của bạn. Trẻ có ý thức trong việc sử dụng kéo, giữ vệ sinh sau khi hoạt động cắt dán xong

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Tranh mẫu gương mặt được cắt dán (4 tranh)

- Giấy A3 (1tờ)

- Giấy màu các loại

- Kéo (1 cây)

- Keo (1 chai)

- Bàn ghế (1 cái bàn, 1cái ghế)

- Khăn lau tay (1 cái)

- Rổ đựng giấy vụn (1 cái)

**2. Cho trẻ**

- Giấy A4 (29 tờ)

- Giấy màu các loại

- Kéo (29 cây)

- Keo (29 chai)

- Bàn ghế (15 cái bàn, 29 cái ghế)

- Khăn lau tay (29 cái)

- Rổ đựng giấy vụn (29 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Hôm nay con đi học thấy thế nào? (Dạ thưa cô rất vui, rất thích)

- Có những loại cảm xúc nào mà con biết? (Dạ thưa cô vui, buồn, khóc, cười, tức giận)

**2. Quan sát tranh mẫu**

- Còn đây cũng là tranh cắt dán các cảm xúc trên gương mặt của chúng ta nhưng nhiều loại khác nhau (Dạ thưa cô vui, buồn, khóc, cười...)

- Con xem đây là gì? (Dạ thưa cô tranh cảm xúc của bé). Tranh này như thế nào? (Dạ thưa cô tranh được cắt và dán các chi tiết: Mắt, mũi, miệng...)

- Để làm được bức tranh này cô dùng kĩ năng gì? (Dạ thưa cô kĩ năng cắt, dán)

Đúng rồi, để có bức tranh này cô cầm kéo bằng tay phải để cắt tờ giấy bên tay trái, sau khi cắt cô phết hồ và dán lên tranh.

=> Giáo dục trẻ phải cẩn thận khi sử dụng kéo, khi cắt bỏ giấy vụn vào rổ, lau tay khi dán xong.

**3. Cô và trẻ cùng thực hiện**

- Giờ mình cùng cắt dán thật nhiều quần áo đẹp nha! (Cho trẻ vào bàn ngồi, cô và trẻ cùng thực hiện): Cô cho trẻ chọn mắt, mũi, miệng, chân mày đã in sẵn thể hiện cảm xúc mà trẻ muốn cắt, trẻ cầm kéo tay phải cắt rời những chi tiết đó rồi sắp xếp và dán vào gương mặt đã chuẩn bị, sao cho gương mặt cân đối, hài hòa, đầy đủ các chi tiết.

- Cô và trẻ cùng thực hiện: Cô làm đến đâu trẻ làm theo đến đấy.

=> Giáo dục trẻ ngồi ngay ngắn, dùng kéo cẩn thận, dán keo thật khéo không làm ướt giấy.

**4. Nhận xét** - **Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ cùng nhận xét. Mời một vài trẻ lên nhận xét sản phẩm

- Con thích sản phẩm nào nhất? (Trẻ chọn). Vì sao? (Dạ thưa cô bạn cắt đầy đủ các chi tiết, dán khéo léo không lem, không ướt)

- Khi cắt con chú ý điều gì? (Dạ thưa cô cầm kéo cẩn thận, dán keo vừa đủ). Cô động viên khuyến khích trẻ chưa hoàn thành sản phẩm khi vào hoạt góc thực hiện tiếp.

\* **Củng cố**

-Con vừa làm gì? (Dạ thưa cô cắt dán gương mặt với các cảm xúc khác nhau)

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

- Kết thúc: Hát “Đồ dùng bé yêu”

**......................**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc xây dựng: xây dựng ngôi nhà cho bé trai và bé gái.

**Trẻ ăn, ngủ trưa tại nhà**

**......................**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn Cắt dán các mặt cảm xúc của bé

- Cho hát các bài hát về chủ đề bản thân + 20/10

- Cho trẻ chơi ở góc.

.

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**......................**

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**......................**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

.................................................................................................................................